UBND PHƯỜNG BUÔN HỒ
TRƯỜNG TH LÊ THỊ HỒNG GẤM
Số:49 /QĐ-THLTHG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Buôn Hồ, ngày 17 tháng 10 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của Trường Tiểu học Lê Thị Hồng Gấm

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TIỂU HỌC LÊ THỊ HỒNG GẤM

Căn cứ Thông tư số 15/2026/TT-BGDĐT ngày 24/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Quyết định số 2121/QĐ-UBND ngày 28/8/2026 của Chủ tịch Uỷ ban nhân dân phường Buôn Hồ về việc sáp nhập Trường Tiểu học Lê Thị Hồng Gấm và Trường Tiểu học Y Ngông, trường TH Nguyễn Trãi thành Trường Tiểu học Lê Thị Hồng Gấm;

Căn cứ Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở số 10/2022/QH15 ngày 10/11/2022 của Quốc hội; Luật số 97/2025/QH15 ngày 27/6/2025 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Luật Công đoàn, Luật Thanh niên và Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở;

Căn cứ Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14/8/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở;

Căn cứ Nghị quyết số 04/2025/NQ-HĐND ngày 15/9/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Lắk quyết định các biện pháp bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;

Căn cứ Công văn số 3380/HD- SGDĐT ngày 5/10/2026 của Sở Giáo dục Đào tạo Đắk Lắk về về việc tổ chức Hội nghị Nhà giá, Cán bộ quản lý, người lao động;

Căn cứ Nghị quyết Hội nghị viên chức và người lao động Trường Tiểu học Lê Thị Hồng Gấm năm học 2026 - 2027 ngày 17/10/2026;

Theo đề nghị của Phó Hiệu trưởng phụ trách công tác thực hiện dân chủ ở cơ sở.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của Trường Tiểu học Lê Thị Hồng Gấm.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế các quy chế thực hiện dân chủ đã ban hành trước đây của Trường Tiểu học Lê Thị Hồng Gấm.

Điều 3. Các Phó Hiệu trưởng, Tổ trưởng các tổ chuyên môn, Tổ trưởng Tổ Văn phòng, Ban Thanh tra nhân dân và viên chức, người lao động của nhà trường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- UBND phường Buôn Hồ (để b/c);
- Phòng Văn hóa - Xã hội phường (để b/c);
- Đảng ủy Trường TH Lê Thị Hồng Gấm (để b/c);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

U.B.N.D PHƯỜNG BUÔN HỒ T. ĐẮK LẮK
TRƯỜNG TIỂU HỌC LÊ THỊ HỒNG GẤM

Nguyễn Thị Thủy

UBND PHƯỜNG BUÔN HỒ
TRƯỜNG TH LÊ THỊ HỒNG GẤM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ
Thực hiện dân chủ trong hoạt động của Trường Tiểu học Lê Thị Hồng Gấm

(Ban hành kèm theo Quyết định số 49/QĐ-THLTHG ngày 17 tháng 10 năm 2026 của Hiệu trưởng Trường Tiểu học Lê Thị Hồng Gấm)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định nội dung, hình thức thực hiện dân chủ; tổ chức Hội nghị viên chức và người lao động; tổ chức và hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân; trách nhiệm của Hiệu trưởng, các Phó Hiệu trưởng, các tổ và viên chức, người lao động trong việc thực hiện dân chủ tại Trường Tiểu học Lê Thị Hồng Gấm (sau đây gọi là nhà trường).

2. Quy chế này áp dụng đối với viên chức, người lao động làm việc tại điểm trường chính và phân hiệu của nhà trường, gồm cả người lao động làm việc theo hợp đồng.

3. Việc phối hợp giữa nhà trường với Ban đại diện cha mẹ học sinh và việc công khai trong hoạt động giáo dục đối với người học, cha mẹ học sinh và xã hội thực hiện theo quy định của ngành Giáo dục và Quy chế phối hợp giữa Trường Tiểu học Lê Thị Hồng Gấm và Ban đại diện cha mẹ học sinh.

Điều 2. Nguyên tắc thực hiện dân chủ

1. Bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng ủy Trường Tiểu học Lê Thị Hồng Gấm; sự quản lý, điều hành của Hiệu trưởng theo chế độ thủ trưởng và quy định của pháp luật.

2. Bảo đảm quyền của viên chức, người lao động được biết, được bàn, được tham gia ý kiến, được quyết định và được kiểm tra, giám sát việc thực hiện dân chủ trong nhà trường.

3. Thực hiện dân chủ trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật; dân chủ đi đôi với kỷ luật, kỷ cương; không cản trở hoạt động bình thường của nhà trường.

4. Công khai, minh bạch, tăng cường trách nhiệm giải trình; tôn trọng ý kiến đóng góp và kịp thời giải quyết kiến nghị, phản ánh của viên chức, người lao động.

5. Bảo đảm việc thực hiện dân chủ thống nhất, bình đẳng giữa điểm trường chính và phân hiệu.

Điều 3. Những hành vi bị nghiêm cấm

1. Gây khó khăn, cản trở, trù dập, phân biệt đối xử với viên chức, người lao động khi thực hiện quyền dân chủ.

2. Không công khai, công khai không đầy đủ, không kịp thời hoặc công khai sai sự thật các nội dung phải công khai theo quy định.

3. Lợi dụng quyền dân chủ để xuyên tạc, vu khống, gây mất đoàn kết nội bộ, xâm phạm lợi ích của nhà trường, quyền và lợi ích hợp pháp của tập thể, cá nhân.

4. Tiết lộ thông tin thuộc bí mật nhà nước, bí mật công tác, thông tin cá nhân của học sinh, viên chức, người lao động trái quy định.

Chương II
NỘI DUNG, HÌNH THỨC THỰC HIỆN DÂN CHỦ

Mục 1. CÔNG KHAI THÔNG TIN

Điều 4. Những nội dung Hiệu trưởng phải công khai

Theo Điều 46 Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở, trừ thông tin thuộc bí mật nhà nước, bí mật công tác và thông tin không được phép công khai theo quy định của pháp luật, Hiệu trưởng công khai các nội dung sau:

1. Chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến hoạt động của nhà trường.

2. Kế hoạch giáo dục năm học, kế hoạch công tác hằng tháng, hằng quý, hằng năm của nhà trường.

3. Dự toán, quyết toán và kết quả thực hiện dự toán ngân sách hằng năm; nguồn thu khác (nếu có); kết quả kiểm toán, thanh tra, kiểm tra tài chính.

4. Việc quản lý, sử dụng tài sản công: mua sắm, phân bổ, điều chuyển, thanh lý tài sản; kết quả bàn giao, tiếp nhận tài sản, tài chính, hồ sơ khi sáp nhập.

5. Các dự án đầu tư, sửa chữa, cải tạo cơ sở vật chất của nhà trường (nếu có).

6. Kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng, điều động, luân chuyển, biệt phái, bổ nhiệm, miễn nhiệm; ký kết, chấm dứt hợp đồng làm việc, hợp đồng lao động; thay đổi chức danh nghề nghiệp, vị trí việc làm của viên chức, người lao động.

7. Việc cử viên chức, người lao động đi công tác, học tập ở nước ngoài (nếu có).

8. Việc nâng bậc lương, nâng lương trước thời hạn, nâng phụ cấp thâm niên vượt khung; kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức, người lao động; kết quả thi đua, khen thưởng, kỷ luật.

9. Các quy chế, nội quy, quy định của nhà trường.

10. Các vụ việc tiêu cực, tham nhũng trong nhà trường đã được cấp có thẩm quyền kết luận; bản kê khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai theo quy định.

11. Kết luận thanh tra, kiểm tra; kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến nhà trường.

12. Kết quả tiếp thu ý kiến của viên chức, người lao động đối với những nội dung được tham gia ý kiến; Nghị quyết Hội nghị viên chức và người lao động.

13. Các nội dung khác theo quy định của pháp luật và quy định về công khai trong hoạt động của cơ sở giáo dục.

Điều 5. Hình thức và thời điểm công khai

1. Tùy theo nội dung, Hiệu trưởng quyết định áp dụng một hoặc nhiều hình thức công khai sau:

a) Niêm yết tại bảng tin của nhà trường; việc niêm yết thực hiện đồng thời tại điểm trường chính và phân hiệu;

b) Đăng tải trên trang thông tin điện tử của nhà trường (chuyên mục Dân chủ ở cơ sở) hoặc thông báo qua hệ thống thông tin nội bộ, thư điện tử, nhóm trao đổi chính thức của nhà trường;

c) Thông báo tại cuộc họp toàn thể viên chức, người lao động hoặc Hội nghị viên chức và người lao động;

d) Gửi văn bản đến toàn thể viên chức, người lao động hoặc thông báo bằng văn bản đến các tổ chuyên môn, Tổ Văn phòng để thông báo đến viên chức, người lao động trong tổ;

đ) Thông báo cho Đảng ủy Trường để phổ biến đến đảng viên;

e) Các hình thức khác theo quy định của pháp luật.

2. Thời điểm công khai: chậm nhất là 05 ngày làm việc kể từ ngày có quyết định, văn bản của cơ quan có thẩm quyền hoặc kể từ ngày văn bản của nhà trường được ban hành, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Thời gian niêm yết, đăng tải: ít nhất 20 ngày liên tục, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác hoặc nội dung đã được gửi văn bản đến từng viên chức, người lao động.

4. Viên chức, người lao động có quyền đề nghị Hiệu trưởng cung cấp, giải thích thông tin đã công khai; Hiệu trưởng có trách nhiệm trả lời trong phạm vi thẩm quyền.

Mục 2. VIÊN CHỨC, NGƯỜI LAO ĐỘNG BÀN VÀ QUYẾT ĐỊNH

Điều 6. Những nội dung viên chức, người lao động bàn và quyết định

Theo Điều 49 Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở, viên chức, người lao động bàn và quyết định các nội dung sau:

1. Bầu, cho thôi làm thành viên Ban Thanh tra nhân dân của nhà trường.

2. Việc thu, chi, quản lý, sử dụng các khoản đóng góp của viên chức, người lao động ngoài các khoản pháp luật đã quy định (như Quỹ hiếu hỉ, Quỹ du lịch và các quỹ tự nguyện khác).

3. Nội dung Nghị quyết Hội nghị viên chức và người lao động.

4. Các công việc tự quản khác trong nội bộ nhà trường không trái với quy định của pháp luật, phù hợp với đạo đức xã hội.

Điều 7. Hình thức bàn và quyết định

1. Các nội dung quy định tại Điều 6 Quy chế này được bàn và quyết định tại Hội nghị viên chức và người lao động. Trường hợp cần quyết định giữa hai kỳ Hội nghị, Hiệu trưởng tổ chức Hội nghị bất thường theo khoản 2 Điều 8 Quy chế này.

2. Việc biểu quyết được thực hiện bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín do Hội nghị quyết định. Quyết định của Hội nghị được thông qua khi có trên 50% tổng số người dự Hội nghị tán thành.

3. Các khoản đóng góp quy định tại khoản 2 Điều 6 Quy chế này phải bảo đảm nguyên tắc tự nguyện; người được giao quản lý quỹ báo cáo công khai thu, chi ít nhất 01 lần mỗi học kỳ và báo cáo tại Hội nghị viên chức và người lao động.

Điều 8. Hội nghị viên chức và người lao động

1. Hội nghị do Hiệu trưởng chủ trì, tổ chức định kỳ mỗi năm học một lần sau khi kết thúc năm học, nhưng không chậm hơn 03 tháng của năm học tiếp theo.

2. Hội nghị được tổ chức bất thường khi Hiệu trưởng đề xuất hoặc khi có ít nhất một phần ba tổng số viên chức, người lao động của nhà trường cùng đề nghị.

3. Nhà trường có dưới 100 viên chức, người lao động nên tổ chức Hội nghị toàn thể. Hội nghị hợp lệ khi có ít nhất hai phần ba tổng số viên chức, người lao động của nhà trường có mặt.

4. Phó Hiệu trưởng phụ trách công tác thực hiện dân chủ ở cơ sở là đầu mối tham mưu, thường trực Ban Tổ chức Hội nghị; giới thiệu Đoàn Chủ tịch, Thư ký và chương trình Hội nghị.

5. Nội dung và trình tự Hội nghị thực hiện theo Điều 51 Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở và hướng dẫn của Bộ Nội vụ. Các dự thảo văn kiện được gửi đến các tổ để lấy ý kiến trước khi trình Hội nghị.

6. Chậm nhất 05 ngày làm việc sau Hội nghị, Nghị quyết Hội nghị được công khai theo Điều 5 Quy chế này và báo cáo Uỷ ban nhân dân phường Buôn Hồ.

Mục 3. VIÊN CHỨC, NGƯỜI LAO ĐỘNG THAM GIA Ý KIẾN

Điều 9. Những nội dung viên chức, người lao động tham gia ý kiến

Theo Điều 53 Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở, viên chức, người lao động tham gia ý kiến trước khi Hiệu trưởng quyết định các nội dung sau:

1. Giải pháp thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến nhiệm vụ của nhà trường.

2. Kế hoạch giáo dục và kế hoạch công tác hằng năm của nhà trường.

3. Tổ chức phong trào thi đua của nhà trường.

4. Báo cáo sơ kết, tổng kết của nhà trường.

5. Các biện pháp cải tiến tổ chức, hoạt động và lề lối làm việc; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống quan liêu, phiền hà, sách nhiễu.

6. Kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng viên chức; bổ nhiệm viên chức quản lý theo quy định.

7. Việc thực hiện chế độ, chính sách liên quan đến quyền và lợi ích của viên chức, người lao động.

8. Dự thảo Quy chế thực hiện dân chủ của nhà trường.

9. Dự thảo Quy chế chi tiêu nội bộ của nhà trường.

10. Các dự thảo nội quy, quy chế khác của nhà trường.

11. Các nội dung khác theo quy định của pháp luật và Quy chế này.

Điều 10. Hình thức tham gia ý kiến

1. Tham gia ý kiến tại Hội nghị viên chức và người lao động.

2. Tham gia ý kiến tại cuộc họp tổ chuyên môn, Tổ Văn phòng; Tổ trưởng tổng hợp ý kiến bằng biên bản gửi Hiệu trưởng.

3. Phát phiếu lấy ý kiến; lấy ý kiến bằng văn bản, thư điện tử hoặc qua hệ thống thông tin nội bộ của nhà trường.

4. Gửi ý kiến qua hòm thư góp ý đặt tại điểm trường chính và phân hiệu; hòm thư được mở định kỳ hằng tháng với sự chứng kiến của đại diện Ban Thanh tra nhân dân.

5. Trao đổi trực tiếp với Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng.

Điều 11. Tiếp thu, giải trình ý kiến

1. Hiệu trưởng có trách nhiệm tổng hợp, nghiên cứu, tiếp thu ý kiến của viên chức, người lao động; trường hợp không tiếp thu thì giải trình rõ lý do.

2. Chậm nhất 10 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc việc lấy ý kiến, kết quả tiếp thu, giải trình được công khai theo Điều 5 Quy chế này, trừ trường hợp đã tiếp thu, giải trình trực tiếp tại Hội nghị.

Mục 4. KIỂM TRA, GIÁM SÁT VÀ ĐỐI THOẠI

Điều 12. Nội dung kiểm tra, giám sát

Viên chức, người lao động kiểm tra, giám sát:

1. Việc thực hiện chủ trương, chính sách, pháp luật, kế hoạch giáo dục, kế hoạch công tác của nhà trường.

2. Việc thực hiện Nghị quyết Hội nghị viên chức và người lao động, các quy chế, nội quy của nhà trường.

3. Việc thực hiện các nội dung công khai, bàn và quyết định, tham gia ý kiến theo Quy chế này.

4. Việc quản lý, sử dụng ngân sách, tài sản công, các quỹ và khoản đóng góp của viên chức, người lao động.

5. Việc thực hiện chế độ, chính sách đối với viên chức, người lao động; việc tuyển dụng, đánh giá, thi đua, khen thưởng, kỷ luật.

6. Việc giải quyết khiếu nại, tố cáo; việc phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong nhà trường.

Điều 13. Hình thức kiểm tra, giám sát

1. Viên chức, người lao động trực tiếp giám sát thông qua việc theo dõi, phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật.

2. Giám sát thông qua Ban Thanh tra nhân dân của nhà trường.

3. Giám sát thông qua Hội nghị viên chức và người lao động, cuộc họp tổ và các cuộc đối thoại.

4. Giám sát thông qua Đảng ủy Trường và các chi bộ trực thuộc theo quy định của Đảng.

Điều 14. Đối thoại

1. Hiệu trưởng tổ chức đối thoại với viên chức, người lao động định kỳ mỗi học kỳ 01 lần; tổ chức đối thoại đột xuất khi có đề nghị của Ban Thanh tra nhân dân hoặc của ít nhất một phần ba số thành viên một tổ.

2. Nội dung đối thoại tập trung vào điều kiện làm việc, chế độ, chính sách, quan hệ công tác và các vấn đề viên chức, người lao động quan tâm. Ban Thanh tra nhân dân được mời dự đối thoại.

3. Kết quả đối thoại được lập biên bản; các nội dung Hiệu trưởng hứa giải quyết được theo dõi và báo cáo kết quả tại kỳ đối thoại tiếp theo.

Chương III
BAN THANH TRA NHÂN DÂN

Điều 15. Tổ chức của Ban Thanh tra nhân dân

1. Ban Thanh tra nhân dân do Hội nghị viên chức và người lao động bầu, gồm từ 03 đến 09 thành viên, nhiệm kỳ 02 năm; cơ cấu gồm Trưởng ban, Phó Trưởng ban và các Uỷ viên. Số lượng cụ thể do Hội nghị quyết định; cơ cấu bảo đảm có thành viên công tác tại cả điểm trường chính và phân hiệu.

2. Thành viên Ban Thanh tra nhân dân là viên chức, người lao động đang công tác tại nhà trường; có phẩm chất đạo đức tốt, có uy tín; có đủ sức khỏe; có hiểu biết về chính sách, pháp luật và tự nguyện tham gia; không đồng thời là Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, người làm công tác kế toán của nhà trường.

3. Phó Hiệu trưởng phụ trách công tác thực hiện dân chủ ở cơ sở tham mưu danh sách dự kiến nhân sự trên cơ sở giới thiệu của các tổ và ý kiến của Đảng ủy Trường; tại Hội nghị, viên chức, người lao động có quyền ứng cử, đề cử. Danh sách bầu có số dư tối đa 20% so với số thành viên được bầu; hình thức bầu do Hội nghị quyết định.

4. Chậm nhất 05 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc Hội nghị, Hiệu trưởng ra quyết định công nhận kết quả bầu Ban Thanh tra nhân dân.

5. Trong nhiệm kỳ, nếu khuyết thành viên hoặc thành viên không hoàn thành nhiệm vụ, không còn được tín nhiệm hoặc xin thôi, Hội nghị viên chức và người lao động gần nhất quyết định cho thôi và bầu bổ sung.

Điều 16. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Thanh tra nhân dân

Ban Thanh tra nhân dân thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo Điều 61 Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở, trong đó:

1. Giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật; việc thực hiện Nghị quyết Hội nghị viên chức và người lao động, Quy chế này và các quy chế, nội quy của nhà trường.

2. Giám sát việc thực hiện các nội dung công khai; việc quản lý, sử dụng tài chính, tài sản và các quỹ do viên chức, người lao động đóng góp.

3. Tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của viên chức, người lao động; kiến nghị Hiệu trưởng xem xét, giải quyết và theo dõi kết quả giải quyết.

4. Xác minh những vụ việc cụ thể khi được Hiệu trưởng giao; kiến nghị Hiệu trưởng khắc phục sơ hở, thiếu sót, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của viên chức, người lao động.

5. Được Hiệu trưởng cung cấp thông tin, tài liệu cần thiết cho việc giám sát; được mời dự các cuộc họp liên quan đến việc thực hiện dân chủ.

Điều 17. Hoạt động và điều kiện bảo đảm hoạt động

1. Căn cứ Nghị quyết Hội nghị viên chức và người lao động, Ban Thanh tra nhân dân xây dựng chương trình công tác theo quý, học kỳ và năm học; làm việc theo chế độ tập thể, quyết định theo đa số; báo cáo kết quả hoạt động tại Hội nghị viên chức và người lao động.

2. Hiệu trưởng bố trí thời gian, địa điểm, văn phòng phẩm và các điều kiện cần thiết cho hoạt động của Ban; cử thành viên tham gia tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ hằng năm theo Nghị quyết số 04/2025/NQ-HĐND; chi hỗ trợ hoạt động theo Quy chế chi tiêu nội bộ.

3. Viên chức, người lao động và các bộ phận có trách nhiệm phối hợp, cung cấp thông tin để Ban thực hiện nhiệm vụ.

Chương IV
TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN

Điều 18. Trách nhiệm của Hiệu trưởng

1. Chịu trách nhiệm trước pháp luật và cấp trên về việc thực hiện dân chủ trong nhà trường; tổ chức thực hiện Quy chế này.

2. Thực hiện đầy đủ, kịp thời việc công khai, lấy ý kiến, tổ chức để viên chức, người lao động bàn và quyết định; tiếp thu, giải trình ý kiến; tổ chức đối thoại.

3. Tổ chức Hội nghị viên chức và người lao động; bảo đảm điều kiện hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân; giải quyết kịp thời kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo theo thẩm quyền.

4. Báo cáo Đảng ủy Trường và Uỷ ban nhân dân phường Buôn Hồ về tình hình thực hiện dân chủ trong nhà trường theo quy định.

Điều 19. Trách nhiệm của các Phó Hiệu trưởng

1. Phó Hiệu trưởng được phân công phụ trách công tác thực hiện dân chủ ở cơ sở, công tác công khai và công tác kiểm tra nội bộ trường học giúp Hiệu trưởng: tham mưu kế hoạch, văn bản thực hiện dân chủ; theo dõi, đôn đốc việc công khai; thường trực tổ chức Hội nghị viên chức và người lao động; tổng hợp ý kiến; tham mưu nhân sự Ban Thanh tra nhân dân; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện dân chủ.

2. Phó Hiệu trưởng phụ trách phân hiệu chỉ đạo việc niêm yết công khai, lấy ý kiến, tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của viên chức, người lao động tại phân hiệu; tổng hợp, báo cáo Hiệu trưởng.

3. Các Phó Hiệu trưởng thực hiện dân chủ trong phạm vi lĩnh vực được phân công; chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng về kết quả thực hiện.

Điều 20. Trách nhiệm của Tổ trưởng các tổ chuyên môn, Tổ trưởng Tổ Văn phòng

Phổ biến các nội dung công khai đến thành viên trong tổ; tổ chức họp tổ lấy ý kiến và gửi biên bản đúng thời hạn; phản ánh kịp thời tâm tư, nguyện vọng của thành viên trong tổ với Lãnh đạo nhà trường; giới thiệu nhân sự Ban Thanh tra nhân dân khi được yêu cầu.

Điều 21. Trách nhiệm của viên chức, người lao động

Thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ trong thực hiện dân chủ; tham gia ý kiến trên tinh thần xây dựng, trách nhiệm; chấp hành Nghị quyết Hội nghị, các quy chế, nội quy của nhà trường; phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo đúng quy định của pháp luật.

Chương V
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 22. Khen thưởng và xử lý vi phạm

1. Kết quả thực hiện dân chủ là một trong những căn cứ đánh giá, xếp loại thi đua của tập thể, cá nhân; là tiêu chí đánh giá trách nhiệm của Hiệu trưởng và các Phó Hiệu trưởng theo Nghị quyết số 04/2025/NQ-HĐND.

2. Tập thể, cá nhân thực hiện tốt Quy chế này được xem xét khen thưởng; tập thể, cá nhân vi phạm thì tùy tính chất, mức độ bị xem xét xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 23. Tổ chức thực hiện

1. Quy chế này được rà soát hằng năm tại Hội nghị viên chức và người lao động để sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tế của nhà trường.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các tổ, cá nhân phản ánh về Hiệu trưởng (qua Phó Hiệu trưởng phụ trách công tác thực hiện dân chủ ở cơ sở) để xem xét, sửa đổi, bổ sung./.

HIỆU TRƯỞNG

U.B.N.D PHƯỜNG BUÔN HỒ T. ĐẮK LẮK
TRƯỜNG TIỂU HỌC LÊ THỊ HỒNG GẤM

Nguyễn Thị Thủy